

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả giám sát triển khai thực hiện đổi mới Chương trình và lựa chọn SGK phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Kế hoạch số 321/KH-HĐND ngày 15/8/2022 của Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh về việc giám sát kết quả triển khai thực hiện đổi mới Chương trình và lựa chọn sách giáo khoa (SGK) phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; từ ngày 19-20/9/2022, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND Tỉnh tổ chức khảo sát thực tế một số cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT)¹ và làm việc với Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hồng Ngự, huyện Tam Nông; ngày 23/9/2022, Ban tổ chức giám sát Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và các Sở có liên quan²; đồng thời xem xét kết quả thực hiện nội dung này qua báo cáo của UBND cấp huyện còn lại. Qua khảo sát, giám sát, Ban báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI QUÁN TRIỆT

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện

Thực hiện các văn bản của Trung ương³, của Tỉnh⁴, UBND cấp huyện và Sở GDĐT đã có nhiều hoạt động nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất, quyết tâm cao của các cấp, ngành trong tổ chức triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông; tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức trong đội ngũ giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL), nhân viên phục vụ công tác giảng dạy, trong học sinh (HS), cha mẹ học sinh (CMHS) và cộng đồng xã hội thực hiện Chương trình, SGK phổ thông; bố trí đội ngũ giáo GV, CBQL và nhân viên phục vụ công tác giảng dạy, bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện Chương trình; xây dựng tài liệu, triển khai nội dung giáo dục địa phương;

¹ Trường: TH An Thạnh 1, TH&THCS An Lạc (TP. Hồng Ngự); THCS Tràm Chim, THPT Tràm Chim (H. Tam Nông).

² Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông. Tại buổi giám sát có sự tham dự của ông Kiều Thế Lâm, PCT HĐND Tỉnh; ông Đoàn Tấn Bửu, PCT UBND Tỉnh.

³ (1) Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khoá XIII về đổi mới chương trình, SGK phổ thông; (2) các văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, SGK phổ thông; Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDPT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”; Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 về Phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và GDPT giai đoạn 2017-2025; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, SGK phổ thông; (3) các văn bản của Bộ GDĐT: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình GDPT; Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 về việc hướng dẫn triển khai Chương trình GDPT; Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình GDPT; Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT; Thông tư số 25/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT,...

⁴ Chương trình hành động số 188-CTr/TU ngày 28/12/2013 của BCH Đảng bộ Tỉnh khoá XI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 19/5/2014 của UBND Tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 188-CTr/TU ngày 28/12/2013 của BCH Đảng bộ Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND Tỉnh triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK phổ thông,...

hướng dẫn việc lựa chọn, tiêu chí lựa chọn SGK theo quy định; chỉ đạo phòng ban chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông; hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức lựa chọn, đề xuất danh mục SGK, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK và tổ chức thực hiện theo quy định.

Sở GDĐT thực hiện công tác lựa chọn SGK theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, năm học 2020-2021 đối với lớp 1 theo Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT⁵; năm học 2021-2022 đối với lớp 2, 6; năm học 2022-2023 đối với lớp 3, 7, 10 theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT⁶; chủ động, kịp thời tham mưu UBND Tỉnh ban hành tiêu chí lựa chọn SGK, thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK; ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Phòng GDĐT, cơ sở GDPT thực hiện quy trình lựa chọn SGK,... tổng hợp kết quả lựa chọn SGK của các Hội đồng lựa chọn, tham mưu UBND Tỉnh phê duyệt danh mục SGK sử dụng tại các cơ sở GDPT⁷; căn cứ các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND Tỉnh, Sở GDĐT hướng dẫn Phòng GDĐT, cơ sở GDPT thực hiện các quy trình lựa chọn SGK chi tiết, cụ thể, đúng quy định⁸.

2. Kết quả triển khai, phổ biến đến các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân địa phương

Công tác triển khai, phổ biến đến các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân địa phương thực hiện đổi mới Chương trình và SGK phổ thông đã được các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đồng thuận, ủng hộ; nâng cao sự chuyển biến nhận thức của CMHS và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của việc đổi mới Chương trình và SGK phổ thông⁹.

II. KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH VÀ LỰA CHỌN SGK PHỔ THÔNG TỪ NĂM HỌC 2020-2021 ĐẾN 2022-2023

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

⁵ Thông tư số 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT.

⁶ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn việc lựa SGK trong cơ sở GDPT.

⁷ UBND Tỉnh ban hành: (1) Quyết định số 414/QĐ-UBND-HC ngày 02/4/2021 phê duyệt danh mục SGK lớp 1, 2 sử dụng tại các cơ sở GDPT năm học 2021-2022; (2) Quyết định số 415/QĐ-UBND-HC ngày 02/4/2021 phê duyệt danh mục SGK lớp 6 sử dụng tại các cơ sở GDPT năm học 2021-2022; (3) Quyết định số 325/QĐ-UBND-HC ngày 07/4/2022 phê duyệt danh mục SGK lớp 1, 2, 3 sử dụng tại cơ sở GDPT năm học 2022-2023; (4) Quyết định số 353/QĐ-UBND-HC ngày 05/5/2022 phê duyệt danh mục SGK lớp 10 sử dụng tại các cơ sở GDPT năm học 2022-2023; (5) Quyết định số 354/QĐ-UBND-HC ngày 05/5/2022 phê duyệt danh mục SGK lớp 6, 7 sử dụng tại các cơ sở GDPT trong năm học 2022-2023...

⁸ Đây là năm thứ 3 ngành giáo dục triển khai thực hiện việc lựa chọn SGK nên CBQL, GV các cơ sở giáo dục cũng như thành viên các Hội đồng lựa chọn đã có nhiều kinh nghiệm trong việc nghiên cứu, tham gia lựa chọn, đồng thời làm việc với tinh thần, thái độ nghiêm túc, trách nhiệm cao.

⁹ Sở GDĐT chỉ đạo Phòng GDĐT, cơ sở GDPT tăng cường tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau: đăng tin hoạt động trên website; tạo nhóm CBQL trên Zalo, hộp thư điện tử; phối hợp Đài PT-TH thực hiện chuyên mục “GDĐT Đồng Tháp” trên sóng PT-TH và chuyên trang “Giáo dục Đồng Tháp” trên Báo. Sau khi UBND Tỉnh phê duyệt danh mục SGK sử dụng trong cơ sở GDPT, Sở gửi văn bản cho các NXB về số lượng đầu sách được lựa chọn để in ấn và giao đến tận cơ sở giáo dục,...; phối hợp các NXB có SGK được lựa chọn tổ chức tập huấn sử dụng SGK cho GV được phân công giảng dạy; đề nghị các cơ sở giáo dục niêm yết, thông báo cho toàn bộ CMHS và HS được biết kết quả lựa chọn SGK của UBND Tỉnh về các SGK sẽ học trong năm học mới...

Sau khi Bộ GDĐT ban hành các văn bản chỉ đạo và quy định việc thực hiện lựa chọn SGK, Sở GDĐT ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cũng như tổ chức thanh tra, kiểm tra¹⁰; tổ chức triển khai, hướng dẫn Phòng GDĐT, cơ sở GDPT tổ chức thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định; tham mưu UBND Tỉnh ban hành nhiều văn bản thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông (*Phụ lục I đính kèm*); căn cứ hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND Tỉnh, Sở ban hành nhiều văn bản thực hiện (*Phụ lục II đính kèm*); đồng thời, tổ chức triển khai, hướng dẫn Phòng GDĐT, cơ sở GDPT tổ chức thực hiện đúng quy định¹¹.

2. Việc xây dựng kế hoạch thực hiện theo lộ trình của Bộ GDĐT

Sở GDĐT tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch¹² triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông. Triển khai thực hiện Kế hoạch, trong đó có phân kỳ thời gian thực hiện theo lộ trình...¹³. Để triển khai đổi mới Chương trình, SGK phổ thông, Sở chỉ đạo Phòng GDĐT, cơ sở GDPT nghiên cứu Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT¹⁴; tuyên truyền đến CBQL, GV, HS, CMHS và cộng đồng; tập huấn Chương trình cho lãnh đạo, chuyên viên các Phòng GDĐT; CBQL, GV các cơ sở giáo dục thực hiện việc lựa chọn, bồi dưỡng Chương trình; tổ chức hội nghị giới thiệu SGK, lựa chọn, cung ứng SGK theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tập huấn, đánh giá HS, xây dựng kế hoạch theo Chương trình mới; chuẩn bị đội ngũ, cơ sở vật chất; tổ chức biên soạn, thẩm định trình Bộ GDĐT phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đồng Tháp lớp 1, 2, 3, 6, 7, 10; tổ chức thanh, kiểm tra việc triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông.

3. Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn CBQL, GV

Căn cứ các văn bản của Bộ GDĐT¹⁵, Sở GDĐT tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng CBQL và GV triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2021-2025¹⁶; tổ chức tập huấn theo kế

¹⁰ với tổng số 69 văn bản (gồm Kế hoạch, Công văn, Hướng dẫn, Quyết định).

¹¹ Chỉ đạo các đơn vị: (1) các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định, các môn học tự chọn, các hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; (2) xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn; (3) tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phù hợp yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực HS; (4) tăng cường trao đổi thông tin để CMHS nắm được yêu cầu đổi mới...; (5) tăng cường dự giờ, thăm lớp, thường xuyên hỗ trợ GV; chủ động phối hợp NXB, cơ sở đào tạo GV để bồi dưỡng, hỗ trợ chuyên môn phù hợp... (6) thành lập các cụm tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề trao đổi kinh nghiệm quản lý hoạt động dạy học... (7) tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số HS/lớp theo Điều lệ trường TH; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ GV/lớp, cơ cấu GV để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định; (8) tổ chức thông tin danh mục và cung ứng SGK đảm bảo kịp thời cho CMHS và HS trước khi khai giảng năm học.

¹² Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND Tỉnh về việc triển khai thực hiện đổi mới chương trình, SGK phổ thông.

¹³ Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, SGK phổ thông...

¹⁴ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình GDPT.

¹⁵ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; Kế hoạch số 270/KH-BGDĐT ngày 02/5/2018 đào tạo, bồi dưỡng GV cơ sở GDPT thực hiện chương trình, SGK phổ thông; Kế hoạch số 212/KH-BGDĐT ngày 20/3/2019 tổ chức bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình GDPT năm 2018.

¹⁶ Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 17/6/2021 về việc tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục và GV triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025.

hoạch, đảm bảo tất cả CBQL, GV hoàn thành Chương trình bồi dưỡng trước thời gian bắt đầu triển khai áp dụng Chương trình, SGK mới theo quy định; phối hợp UBND cấp huyện xác định nhu cầu GV, CBQL giáo dục phục vụ công tác giảng dạy để có kế hoạch sắp xếp, bổ sung, đào tạo, bồi dưỡng theo lộ trình triển khai Chương trình mới ở từng cấp học¹⁷.

4. Việc xây dựng kế hoạch, rà soát, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học các trường phổ thông

Sở GDĐT phối hợp UBND cấp huyện rà soát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục kết hợp danh mục thiết bị dạy học tối thiểu từng lớp do Bộ GDĐT ban hành để kịp thời bổ sung theo lộ trình đổi mới Chương trình, SGK phổ thông.

5. Việc xây dựng Chương trình, nội dung giáo dục địa phương

Sở GDĐT đã tổ chức biên soạn, được Bộ GDĐT phê duyệt tài liệu Giáo dục địa phương lớp 1, 2, 6; hiện đang trình Bộ GDĐT phê duyệt tài liệu giáo dục địa phương lớp 3, 7, 10.

6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, dạy - học và tập huấn, bồi dưỡng GV

Sở GDĐT đã tổ chức tập huấn đại trà cho GV và CBQL về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học trực tuyến¹⁸ và các kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật trong quá trình dạy học trực tuyến; triển khai hiệu quả các phần mềm phục vụ chuyển đổi số trong giáo dục; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa CMHS với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí¹⁹; tăng cường ứng dụng công nghệ để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo và tổ chức sinh hoạt chuyên môn,...

7. Việc chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện chủ trương xã hội hóa trong giáo dục

Sở GDĐT chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị trực thuộc hiện công tác vận động, xã hội hoá trong giáo dục để hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình. Vận động cá nhân, tổ chức xã hội đóng góp hỗ trợ HS thuộc gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn...

8. Công tác phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai đổi mới Chương trình, SGK phổ thông

Sở GDĐT phối hợp với UBND cấp huyện, Sở ban ngành liên quan triển khai Kế hoạch thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông; phối hợp Sở

¹⁷ Số liệu đội ngũ năm học 2021-2022: Tổng số CBQL-GV là 18.258 người (thạc sỹ: 704, Đại học trở lên: 15238, Cao đẳng: 2001, Trung cấp 315 (đang đào tạo chuẩn hoá theo Luật Giáo dục 2019 là 886 người).

¹⁸ Ứng dụng các hệ thống quản lý học tập trực tuyến LMS, các phần mềm Google Meet, Zoom, MS Teams,...

¹⁹ Hầu hết các cơ sở giáo dục đều có kênh tương tác, liên lạc với CMHS thông qua các phần mềm như: Zalo, Facebook, Viber; có 65% trường mầm non, 70% trường tiểu học, 90% trường THCS, 100% trường THPT có website. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, HS, đội ngũ CBQL, GV và nhân viên, cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác, cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

KH&ĐT đầu tư các công trình giai đoạn 2021-2025; phối hợp Sở Nội vụ xác định nhu cầu GV, CBQL giáo dục và nhân viên xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức phục vụ công tác giảng dạy để bảo đảm thực hiện theo lộ trình, thẩm định nhân sự thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK; phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND Tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông.

9. Công tác hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát

Sở GDĐT đã tổ chức 04 cuộc thanh tra, kiểm tra có nội dung việc trang bị, lựa chọn SGK, tài liệu tham khảo, việc đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình tại các cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh. Kết quả cho thấy việc thực hiện trang bị, lựa chọn SGK, tài liệu tham khảo, đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình cơ bản theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT, không có trường hợp bị xử lý do vi phạm...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, UBND Tỉnh, Sở GDĐT, UBND cấp huyện đã ban hành nhiều văn bản thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông; kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn các Phòng GDĐT, các cơ sở GDPT thực hiện các quy trình lựa chọn SGK chi tiết, cụ thể, đúng quy định; kịp thời tham mưu UBND Tỉnh ban hành tiêu chí lựa chọn SGK, thành lập các Hội đồng lựa chọn SGK theo quy định; tăng cường công tác tuyên truyền về giáo dục bằng nhiều hình thức... Qua đó, tất cả danh mục SGK đã được Bộ GDĐT phê duyệt đều được giới thiệu đến các cơ sở giáo dục, các thành viên Hội đồng lựa chọn trước khi tổ chức lựa chọn. Các Hội đồng lựa chọn SGK đã lựa chọn SGK phù hợp với tiêu chí lựa chọn sách của UBND Tỉnh, đảm bảo việc tổ chức dạy học.

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Đối với UBND cấp huyện và Sở GDĐT

- Những năm đầu thực hiện lựa chọn SGK, bản mẫu SGK do nhà xuất bản (NXB) cung cấp về cho các cơ sở giáo dục còn chậm, số lượng ít nên GV phải kết hợp nghiên cứu SGK trực tuyến; kinh nghiệm năng lực chuyên môn của một bộ phận GV chưa đồng đều, mỗi GV phải nhận xét nhiều bộ sách, trong khi khối lượng chương trình của một bộ sách khá nhiều và GV không có nhiều thời gian để nghiên cứu thật sâu tất cả các nội dung trong từng bộ sách để viết phiếu nhận xét, đánh giá từng quyển sách nên việc nhận xét chung chung, nhận xét giống nhau.

- Một số cơ sở giáo dục còn lúng túng trong xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch môn học, kế hoạch bài học; công tác tập huấn các môđun theo Chương trình còn chậm; một số môn học mới nội dung được thiết kế thành các chủ đề hoặc học phần, GV phải dạy theo chủ đề và tích hợp liên môn, trong khi đa phần được đào tạo dạy đơn môn.

- Việc sắp xếp, bố trí và bồi dưỡng đội ngũ còn một số khó khăn nhất định do cơ cấu môn học của chương trình mới có nhiều thay đổi so với chương trình

hiện hành; đội ngũ GV còn thiếu, nhất là GV tiểu học, GV dạy môn Tiếng Anh, Tin học; một số GV chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, chưa được đào tạo dạy tích hợp bài bản nên việc phân công chuyên môn của nhà trường đối với các môn khoa học tự nhiên, khoa học xã hội còn mang tính cơ học; GV chuyên địa phương, nghỉ việc, nghỉ theo chế độ nhiều, nhưng công tác tuyển dụng GV hàng năm không đủ chỉ tiêu dẫn đến thiếu GV vào đầu năm học.

- Cơ sở vật chất còn thiếu, nhất là phòng học bộ môn, phòng chức năng; phòng học cấp tiểu học có nơi chưa đảm bảo mỗi lớp 01 phòng học để thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo quy định của Bộ GDĐT. Thiết bị dạy học chưa được trang bị đầy đủ, kịp thời; tài liệu giáo dục địa phương chậm được phê duyệt, in ấn gây khó khăn cho các trường trong công tác giảng dạy.

- Riêng ở cấp học THPT hiện nay môn Mĩ thuật, Âm nhạc và môn Công nghệ việc lựa chọn SGK và thực hiện Chương trình ở các bộ môn này gặp nhiều khó khăn; nguyên nhân do 2 môn Âm nhạc và Mĩ thuật mới lần đầu giảng dạy ở cấp THPT nên hầu hết các cơ sở giáo dục không có GV; môn Công nghệ GV chủ yếu là kiêm nhiệm từ GV môn Sinh học và môn Vật lí.

b) Đối với Sở, ngành Tỉnh

- Hiện nay, việc cân đối nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách (dự kiến kinh phí năm 2022 khoảng 83.908 tỷ đồng) để trang bị SGK đổi mới Chương trình và mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ thay SGK theo quy định của Bộ GDĐT gặp khó khăn do địa phương đang trong chu kỳ ổn định ngân sách.

- Các dự án mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2, 6 triển khai thủ tục đầu tư còn chậm, dẫn đến chưa thể giao vốn ngay từ đầu năm 2022; nguyên nhân do Sở GDĐT phải thực hiện việc rà soát danh mục thiết bị theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁰. Sở GDĐT đang rà soát, đề xuất gửi Sở KH&ĐT tổng hợp, báo cáo UBND Tỉnh xem xét, bố trí vốn.

- Việc ban hành thiết kế mẫu các hạng mục xây dựng cơ bản cho các trường học còn gặp khó khăn; do những tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định hiện hành đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu thiết kế, đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất của ngành giáo dục; điều kiện về mặt bằng của từng trường học khác nhau; nhu cầu đầu tư xây dựng khác nhau nên không thể thiết kế mẫu chung. Công tác bảo trì, sửa chữa gặp khó khăn do nguồn lực dành để đầu tư bảo trì, sửa chữa các trường học còn hạn chế, trong khi nhu cầu tương đối lớn.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

²⁰ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp TH thay thế Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2; Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS thay thế Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6.

Ban Văn hoá - Xã hội HĐND Tỉnh kiến nghị UBND Tỉnh theo thẩm quyền quan tâm xem xét giải quyết hoặc chỉ đạo UBND cấp huyện, cơ quan có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền đổi mới về Chương trình và SGK phổ thông; trong quá trình thực hiện công tác truyền thông cần tuyên truyền đúng, đầy đủ, chi tiết việc đổi mới để giúp nhân dân nắm, biết, hiểu rõ, đồng thuận, đồng hành với ngành trong quá trình triển khai Chương trình, SGK phổ thông.

- Thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình, tập trung đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; đẩy nhanh tiến độ trang cấp thiết bị dạy học còn thiếu để thực hiện Chương trình; đồng thời, cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn để sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất đảm bảo theo quy chuẩn của Bộ GDĐT. Các ngành liên quan cần có sự quản lý chặt chẽ quỹ đất công thuộc ngành Giáo dục.

- Quan tâm thực hiện, sớm khắc phục tình trạng thiếu GV theo 3 hướng: tuyển dụng, điều tiết và đào tạo theo đặt hàng; từ đó có định hướng hợp đồng với Trường Đại học đào tạo GV theo nhu cầu; có giải pháp tuyển dụng GV kịp thời để bố trí giảng dạy đảm bảo Chương trình GDPT theo quy định, nhất là đối với GV các môn học chuyên biệt, đặc thù (Tiếng Anh, Tin học...) hoặc GV đang thiếu cục bộ tại các địa phương, tại các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, sở ban ngành có liên quan tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, SGK trên địa bàn. Trong đó cần tăng cường kiểm tra xử lý các vi phạm, bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật Giá và các văn bản có liên quan.

- Ngành Giáo dục kịp thời triển khai Chương trình giáo dục địa phương vào chương trình giảng dạy HS các khối lớp, sớm ban hành in ấn SGK chương trình giáo dục địa phương đối với các khối lớp đã được Bộ GDĐT phê duyệt; nghiên cứu có giải pháp cung ứng đầy đủ, kịp thời SGK cho HS ngay từ đầu năm học tránh trường hợp thiếu hụt SGK do phải phụ thuộc vào số lượng HS đăng ký, lựa chọn môn học tự chọn trong trường THPT. Nhân rộng mô hình cách làm hay, mô hình hiệu quả của các cơ sở GDPT khi triển khai thực hiện việc đổi mới Chương trình GDPT 2018.

- Rà soát, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Giáo dục để tích hợp các phần mềm dữ liệu hiện nay, từ đó có giải pháp quản lý số lượng HS phân luồng sau tốt nghiệp THCS tiếp tục tham gia học giáo dục nghề nghiệp.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp đánh giá đội ngũ GV; thực hiện việc lưu trữ hồ sơ theo quy định của ngành.

- Xem xét giải quyết hoặc chỉ đạo UBND cấp huyện, cơ quan chuyên môn có liên quan xem xét giải quyết theo thẩm quyền kiến nghị, đề xuất của UBND cấp huyện, Sở, ngành Tỉnh có liên quan (*có phụ lục kèm theo*).

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND, BTTUBMTTQVN Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, TC, KH&ĐT, NV, TN&MT, XD, TT&TT;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Trường: TH An Thạnh 1, TH&THCS An Lạc (TP. Hồng Ngự); THCS Tràm Chim, THPT Tràm Chim (H. Tam Nông).
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. Đề.

TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thanh Thuý

Phụ lục

KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA UBND CẤP HUYỆN, SỞ NGÀNH TỈNH (Kèm theo Báo cáo số 420/BC-HĐND ngày 05/10/2022 của HĐND Tỉnh)

1. UBND thành phố Hồng Ngự

- Sở GDĐT đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư bổ sung trang thiết bị dạy học tối thiểu của các khối lớp 2, 3, 6, 7.

- Sở GDĐT, Sở Kế hoạch đầu tư rà soát các công trình trường học đã và đang được đầu tư trên địa bàn nhưng chưa đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và THPT có nhiều cấp học, tham mưu UBND tỉnh có kế hoạch đầu tư bổ sung giai đoạn 2 để hoàn thiện đảm bảo cho các trường thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018. Đồng thời đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất theo lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất để hoàn thành tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao về giáo dục theo kế hoạch của địa phương... Trong đó kiến nghị sớm xem xét đầu tư giai đoạn 2 đối với 02 đơn vị trường trên địa bàn thành phố:

+ Trường TH Bình Thạnh: Giai đoạn 1 đang đầu tư xây dựng 16 phòng học, 12 phòng chức năng, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng cuối năm 2022. Căn cứ vào chuẩn cơ sở vật chất, cần phải đầu tư xây dựng thêm 16 phòng chức năng (Đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất và đảm bảo tiến độ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao về tiêu chí giáo dục trên địa bàn xã Bình Thạnh).

+ Trường TH&THCS An Lộc (điểm trường THCS): Hiện tại Trường THCS An Lộc đã đầu tư xây dựng 16 phòng học, 6 phòng chức năng, chưa có phòng làm việc của ban giám hiệu... Kiến nghị đầu tư thêm 04 phòng học, 22 phòng chức năng và thiết bị để đảm bảo chuẩn cơ sở vật chất và số HS dự báo tăng thêm trong những năm tiếp theo để đảm bảo chất lượng trong việc thực hiện chương trình GDPT 2018 và lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch phát triển giáo dục của thành phố.

2. UBND huyện Tam Nông

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, các phòng học chức năng, các công trình phụ trợ cho các đơn vị trường còn thiếu, nhất là các đơn vị trong lộ trình xây dựng đạt chuẩn quốc gia, trường có HS bán trú, có cơ chế thu hút đối với GV vào các vùng còn khó khăn.

- Quan tâm đầu tư kịp thời cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đối với Chương trình GDPT 2018 (thiết bị dạy học, phòng Tin học, ...).

- Tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, GV cốt cán của huyện, nhất là bồi dưỡng GV dạy liên môn (Khoa học Tự nhiên, Lịch sử - Địa lý, Nghệ thuật).

3. UBND huyện Lai Vung

- UBND Tỉnh có chủ trương, chính sách thu hút nguồn lực GV để giúp các địa phương bố trí sắp xếp đội ngũ GV đảm bảo đủ số lượng, khắc phục tình trạng thiếu GV như hiện nay.

- Sở GDĐT sớm phối hợp với các nhà sách, chuẩn bị đầy đủ nội dung SGK điện tử để GV thuận lợi hơn trong việc nghiên cứu lựa chọn SGK; tổ chức lựa chọn và sớm công bố các đầu sách được chọn giúp nhà trường, phụ huynh chủ động hơn. rà soát, bố trí bổ sung thiết bị dạy và học tin học đối các trường tiểu học chưa có phòng máy để dạy học môn Tin học đối với HS học lớp 3 năm học 2022-2023.

4. UBND huyện Hồng Ngự

- Các NXB nên cung cấp sớm và nhiều hơn bản mẫu SGK đến các trường để GV thuận tiện trong việc nghiên cứu. Xuất bản SGK càng sớm càng tốt để việc cung ứng SGK kịp thời đến HS trước khi vào năm học mới (năm học vừa qua đối với lớp 2 còn chậm).

- Sở GDĐT tổ chức tập huấn sử dụng SGK với thời gian sớm nhất có thể, giúp GV có thời gian nghiên cứu về các hoạt động dạy học trong từng bài nhằm lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức phù hợp với đối tượng HS.

5. UBND huyện Tháp Mười

- Tỉnh có chủ trương đầu tư xây dựng thêm phòng học đối với cấp tiểu học để trong thời gian tới đảm bảo 01 phòng học/01 lớp để triển khai thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 đạt hiệu quả tốt hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Sở GDĐT kiến nghị về Bộ GDĐT yêu cầu NXB có SGK được chọn ở các năm sau (lớp 4, 5, 8, 9, 11, 12) gửi SGK sớm hơn để GV có nhiều thời gian nghiên cứu, trước khi đề xuất lựa chọn.

6. UBND thành phố Cao Lãnh

Sở GDĐT phối hợp với các NXB cung cấp số lượng sách mẫu cho các cơ sở giáo dục nghiên cứu nhiều hơn để các đơn vị tiết kiệm thời gian và tăng tính hiệu quả lựa chọn SGK.

7. UBND thành phố Sa Đéc

Đề nghị Tỉnh có cơ chế, hỗ trợ kinh phí đối với đội ngũ GV tham gia học tập, bồi dưỡng kiến thức liên môn để đủ điều kiện giảng dạy các phân môn của môn Khoa học tự nhiên; Lịch sử - Địa lí (THCS), Tin học và Công nghệ (TH),...

8. UBND huyện Thanh Bình

Sở GDĐT tham mưu UBND Tỉnh đẩy nhanh tiến độ mua các gói thiết bị dạy học đặc biệt là trang bị máy vi tính cho các trường tiểu học để giảng dạy thực hành môn tin học.

9. UBND huyện Châu Thành

Ngành chức năng Tỉnh cung ứng thiết bị dạy học các lớp 2, 3 kịp thời cho các trường Tiểu học.

10. Sở GDĐT

UBND Tỉnh chỉ đạo UBND cấp huyện cân đối ngân sách, dành kinh phí thỏa đáng để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học đảm bảo thực hiện Chương trình GDPT 2018; tổ chức tuyển dụng GV kịp thời đảm bảo đủ số lượng quy định; có chính sách hỗ trợ GV mới ra trường, sinh viên.

11. Sở Tài chính

UBND Tỉnh chỉ đạo Sở GDĐT chủ động lập dự toán kinh phí thực hiện, chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở KH&ĐT tham mưu UBND Tỉnh: Báo cáo, kiến nghị Bộ GDĐT, Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025; trong đó, ngân sách Trung ương hỗ trợ cho địa phương để trang bị thiết bị tối thiểu để phục vụ thay SGK theo lộ trình của Bộ GDĐT; trình HĐND Tỉnh bố trí nguồn vốn xổ số kiến thiết cho nhiệm vụ này.

12. Sở Nội vụ

Đề nghị Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND Tỉnh hàng năm thành lập mới Hội đồng lựa chọn SGK cấp THPT đảm bảo cơ cấu GV dạy môn Âm nhạc và môn Mỹ thuật của cấp học THPT.

13. Sở Xây dựng

- Cấp có thẩm quyền cần quan tâm, dành nhiều nguồn lực hơn trong công tác bảo trì, sửa chữa các công trình trường học nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng các công trình phục vụ tốt cho nhu cầu học tập và giảng dạy của các trường.

- Trong thời gian tới các đơn vị quản lý, sử dụng công trình trường học cần có kế hoạch bảo trì hàng năm, sửa chữa định kỳ các công trình tránh tình trạng xuống cấp nặng nhưng việc bảo trì, sửa chữa thiếu đồng bộ, dàn trải, chưa khắc phục triệt để các hư hỏng, xuống cấp.

- Các đơn vị, địa phương khi triển khai đầu tư xây dựng các trường học cần tiếp tục nghiên cứu áp dụng một số nguyên tắc thiết kế, sử dụng vật liệu và trang thiết bị trong đầu tư xây dựng công trình trường học bằng vốn nhà nước trên địa bàn Tỉnh theo Công văn số 101/UBND-ĐTĐXD ngày 25/3/2022 của UBND Tỉnh. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời thông tin đến Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu UBND Tỉnh điều chỉnh, bổ sung quy định cho phù hợp.

- Cần khuyến khích tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc các công trình trường học có quy mô lớn, nhất là các trường điểm, trường đạt chuẩn nhằm tìm ra giải pháp thiết kế tối ưu cho công tình, đáp ứng tốt nhất yêu cầu giảng dạy và học tập.

Phụ lục I**CÁC VĂN BẢN SỞ GDĐT THAM MỪU UBND TỈNH BAN HÀNH**
(Kèm theo Báo cáo số 420/BC-HĐND ngày 05/10/2022 của HĐND Tỉnh)

- Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 18/7/ 2019 về triển khai thực hiện đổi mới Chương trình, SGK phổ thông;
- Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT;
- Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 08/6/2020 về việc tổ chức biên soạn, thẩm định Tài liệu GDĐT theo CTGDPT 2018 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
- Quyết định số 276/QĐ-UBND-HC ngày 10/3/2021 về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Các Quyết định từ số 35 đến số 43/QĐ-UBND-HC ngày 19/3/2021 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK cấp tiểu học năm 2021;
- Các Quyết định từ số 44 đến số 55/QĐ-UBND-HC ngày 19/3/2021 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 6 năm 2021;
- Các Quyết định từ số 65,66/QĐ-UBND-HC ngày 29/3/2021 về điều chỉnh Quyết định số 45,51/QĐ-UBND-HC ngày 19/3/2022;
- Quyết định số 414/QĐ-UBND-HC ngày 02/4/2021 về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 1, lớp 2 sử dụng tại các cơ sở GDPT trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Quyết định số 415/QĐ-UBND-HC ngày 02/4/2021 về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 6 sử dụng tại các cơ sở GDPT trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 06/7/2021 về việc chọn SGK khối lớp 1, 2 và lớp 6 sử dụng tại các cơ sở GDPT trong năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Các Quyết định từ số 17 đến số 27/QĐ-UBND-HC ngày 28/02/2022 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK cấp tiểu học năm 2022;
- Các Quyết định từ số 29 đến số 56/QĐ-UBND-HC ngày 01/3/2022 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK cấp trung học cơ sở, THPT năm 2022;
- Quyết định số 325/QĐ-UBND-TL ngày 07/4/2022 về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 1, lớp 2, lớp 3 sử dụng tại cơ sở GDPT trong năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Quyết định số 454/QĐ-UBND-TL ngày 05/5/2022 về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 6, lớp 7 sử dụng tại cơ sở GDPT trong năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;
- Quyết định số 453/QĐ-UBND-TL ngày 05/5/2022 về việc phê duyệt danh mục SGK lớp 10 sử dụng tại cơ sở GDPT trong năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Phụ lục II

CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH DO SỞ GDĐT BAN HÀNH

(Kèm theo Báo cáo số 420/BC-HĐND ngày 05/10/2022 của HĐND Tỉnh)

- Công văn số 17/SGDĐT-GDTH ngày 03 tháng 01 năm 2019 yêu cầu các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học, các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học tổ chức nghiên cứu Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT và tổ chức công tác tuyên truyền đến CBQL, GV, HS, CMHS và cộng đồng.

- Kế hoạch số 80/KH-SGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2019 về tập huấn Chương trình GDPT 2018. Tổ chức tập huấn cho lãnh đạo, chuyên viên các Phòng GDĐT huyện, thành phố; tất cả CBQL, GV toàn tỉnh tham dự.

- Kế hoạch số 92/KH-SGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc tổ chức bồi dưỡng triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018. Sở GDĐT đã thực hiện lựa chọn và cử đội ngũ CBQL, GV tham dự bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018. Đồng thời, tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GV các mô đun từ mô đun 01 đến mô đun 09 theo quy định của Bộ GDĐT.

- Kế hoạch số 95/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Sở GDĐT về việc Tổ chức hội nghị giới thiệu SGK lớp 1 theo Chương trình GDPT 2018.

- Hướng dẫn số 12/HD-SGDĐT ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc lựa chọn SGK lớp 1, năm học 2020-2021.

- Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 về việc giám sát, kiểm tra việc tổ chức lựa chọn SGK lớp 1, năm học 2020-2021.

- Kế hoạch số 17/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Sở GDĐT về việc Tổ chức bồi dưỡng CBQL, GV cấp tiểu học thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Công văn 397/SGDĐT-TCCB ngày 17 tháng 4 năm 2020 về việc chuẩn bị đội ngũ GV thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Công văn số 604/SGDĐT-GDTH ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc chuẩn bị tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương (GDĐP) từ năm học 2020-2021.

- Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc tập huấn CBQL, GV sử dụng SGK lớp 1, năm học 2020-2021.

- Công văn số 1743/SGDĐT-GDTH ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc hướng dẫn đánh giá HS tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GDĐT.

- Công văn số 217/SGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 02 năm 2021 Về việc rà soát, đề nghị điều chỉnh danh mục SGK lớp 1 trong năm học 2021 - 2022.

- Kế hoạch số 32/KH-SGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc tổ chức giới thiệu, bồi dưỡng và cung ứng SGK lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018 năm học 2021 - 2022.

- Hướng dẫn số 37/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc hướng dẫn lựa chọn SGK cấp tiểu học kể từ năm học 2021 - 2022. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục có lớp tiểu học và các Phòng GDĐT thực hiện việc lựa chọn SGK đúng theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Kế hoạch số 59/KH-SGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc tổ chức Hội thảo lấy ý kiến về danh mục SGK khối lớp 1, 2, 6 sử dụng trong cơ sở GDPT trong năm học 2021 - 2022.

- Công văn số 1023/SGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 7 năm 2021 về việc thực hiện Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

- Công văn số 912/SGDĐT-GDTH ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc bồi dưỡng CBQL, GV sử dụng SGK năm học 2021 - 2022.

- Công văn số 1258/SGDĐT-GDMNTH ngày 13 tháng 9 năm 2021 về việc cung ứng SGK dụng cụ học tập năm học 2021 - 2022.

- Kế hoạch số 111/KH-SGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2021 về việc bồi dưỡng và thực hiện Chương trình GDPT 2016 đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất HS đối với lớp 5.

- Quyết định số 215/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc thanh tra việc đảm bảo các điều kiện và triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2, lớp 6.

- Công văn số 126/SGDĐT-GDMNTH ngày 28 tháng 01 năm 2022 về việc rà soát, đề nghị điều chỉnh danh mục SGK lớp 1, 2 trong năm học 2021 - 2022.

- Kế hoạch số 21/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc tổ chức giới thiệu, bồi dưỡng và cung ứng SGK lớp 3 theo Chương trình GDPT 2018 năm học 2022-2023.

- Quyết định số 15/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đầu năm học; lựa chọn, công khai sử dụng SGK, tài liệu tham khảo,...

- Công văn số 265/SGDĐT-GDMNTH ngày 04 tháng 3 năm 2022 về việc mời dự Hội nghị giới thiệu SGK lớp 3 sử dụng tại cơ sở GDPT cấp tiểu học theo Chương trình GDPT 2018, năm học 2022-2023.

- Công văn số 268/SGDĐT-GDMNTH ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc mời thành viên Hội đồng lựa chọn SGK cấp Tiểu học trong cơ sở GDPT tỉnh Đồng Tháp năm 2022

- Công văn số 345/SGDĐT-TCCB ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc bồi dưỡng CBQL, GV phổ thông thực hiện Chương trình GDPT 2018 và báo cáo TMIS.

- Công văn số 445/SGDĐT-GDMNTH ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc công khai tổ chức thực hiện danh mục SGK tại các cơ sở GDPT có lớp tiểu học năm học 2022-2023.

- Công văn số 448/SGDĐT-GDMNTH ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc đánh giá, rà soát nắm tình hình triển khai SGK trong năm học 2022-2023.

- Kế hoạch số 45/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp Tiểu học.

- Công văn số 854/SGDĐT-GDMNTH ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc tổ chức bồi dưỡng CBQL, GV sử dụng SGK năm học 2022-2023.

- Công văn số 860/SGDĐT-GDMNTH ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc tổ chức thực nghiệm Tài liệu GDĐP lớp 1, lớp 2 và lớp 3.

- Kế hoạch số 90/KH-SGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc bồi dưỡng GV và CBQL cơ sở GDPT cốt cán mô đun 6, 7, 8 thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Công văn 863/SGDĐT-GDTrH&TX ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc đảm bảo HS lớp 6, lớp 7, lớp 10 tại các Cơ sở GDPT có đủ SGK sử dụng trong năm học 2022-2023.